TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 08 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K. Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện Đ (nay là xã T), tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Trần Hồng Q. Địa chỉ: Số nhà X, tổ dân phố Y, phường T, thành phố Đ (nay là phường Đ), tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị K và anh Trần Hồng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân***: Chị Nguyễn Thị K và anh Trần Hồng Q thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Anh Trần Hồng Quân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Hồng P - sinh ngày 31/12/2023 cho

đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q không yêu cầu chị K phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001209 ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Chị K được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB;
- UBND phường Đ, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh ĐB;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ